

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 06 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn;

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo; Ông Vi Văn Định; Bà Nguyễn Thị Tần.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đào Thúy Chinh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04 và ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H Sơn B** - sinh ngày 10/12/1977; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện CK, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; Bố đẻ: H Trung L - sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị K - sinh năm 1954; Bố, mẹ hiện ở xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trịnh Thị Bích H - sinh năm 1977, hiện ở khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 09/6/2021, Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Phú Thọ xử phạt H Sơn B 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", trừ 3 ngày tạm giữ, quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. B chấp hành án từ ngày 29/7/2021, chưa thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 12/2012/HSST ngày 06/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện CK, xử phạt H Sơn B 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, được trừ 29 ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 15 tháng 3 ngày. Số tiền đánh bạc là 3.380.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Vũ Đình T – Luật sư Công ty luật hợp danh Hùng Vương Phú Thọ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: SN 164, đường Minh Lang, phường Tiên Cát, thị trấn phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

*** Người bị hại:** Nạn nhân Nguyễn Văn T (đã chết)

*** Người đại diện của người bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1958 (là bố đẻ bị hại). Có mặt
 - Ông Bùi Văn N, sinh năm 1957 (là mẹ đẻ bị hại). Có mặt
- Đều có địa chỉ: Khu S 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Trịnh Thị Bích HG, sinh năm 1972. Có mặt
- Địa chỉ: Khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ
- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982. Có mặt
- Địa chỉ: Khu Gọ 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Đăng Thụy, sinh năm 1981.
- Địa chỉ: Khu Động 1, TH MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ
- Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1989.
- Địa chỉ: Khu Gọ 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu S 1, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

(Anh T, anh Đ và anh T đều có mặt ngày 04/5/2022, và đều vắng mặt ngày 06/5/2022).

- Anh Trần Văn C, sinh năm 1994. Vắng mặt

Địa chỉ: Xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

- Anh Hoàng FF Tùng, sinh năm 1984. Có mặt

Địa chỉ: Khu Gọ 1, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

- Cháu H Thị Thu H, sinh ngày 20/7/2007. Có mặt

* Người giám hộ cho cháu H: Chị Trịnh Thị Bích H, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ cháu H). Có mặt

Đều có địa chỉ: Khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 05/9/2021, H Sơn B, sinh năm 1977 ở khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ cùng uống bia với Nguyễn Đăng Thụy, sinh năm 1981, Nguyễn Ngọc Đức, sinh năm 1989 và Trần Văn Công, sinh năm 1994 đều ở xã MT tại quán bia nh anh Nguyễn Văn Thống, sinh năm 1981 ở khu Sâu 2, xã MT. Khoảng 10 phút sau thì có Bùi Văn T, sinh năm 1987 ở khu Gọ 2, xã MT đến và ngồi uống bia cùng bàn và ngồi phía bên phải B.

Đến khoảng 22 giờ 10 phút khi anh T đang nói chuyện qua điện thoại thì B dùng tay vỗ vào đùi anh T đùa. Anh T nói với B: “Ông vỗ tôi nữa là mất tôi

50.000 đồng đây”. B cầm 50.000 đồng ra và tiếp tục vỗ vào đùi anh T. Anh T dừng điện thoại cầm 50.000 đồng và đòi B 400.000 đồng mà B đã vay nợ của T từ trước. B cầm tiền trên tay và nói: “Tao còn 60.000 đồng nếu lấy thì tát cái nữa”. Anh T với tay cầm 50.000 đồng trên tay B thì B tát vào mặt anh T, rồi đứng lên ôm vào cổ anh T đẩy ngã ra sau. Anh T và B ôm ghì, vật nhau ngã xuống nền nh. Anh Thụy, anh Thống can ngăn. B nói với anh T “Mày đợi ở đây, còn 300.000 đồng nữa tao về nh xin tiền vợ trả nốt mày” và ra về.

B về nh lấy 01 con dao phay dài 54cm dắt sau lưng, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29R6-0212 đi đến quán nh anh Thống để tìm anh T nhưng không gặp. Trên đường đi B gặp anh Thụy đi xe mô tô chở anh Đức đi ngược chiều nên dừng xe, B cầm con dao phay chặn trước mặt anh Thụy thì anh Thụy hỏi B định chém cả anh Thụy à nhưng B nói đi ra ngoài có việc.

B đi đến nh T tìm nhưng không thấy nên tiếp tục đi tìm và mượn điện thoại của anh Hoàng Đức Tùng, sinh năm 1984 ở khu Gọ 1, xã MT, gọi cho T nói chuyện. Lúc này, anh T đang ở cửa Hng cơ khí nh anh Nguyễn Văn Phú, sinh năm 1984 ở khu Gọ 1 thì gặp anh Thụy và anh Đức nên được biết B đang cầm dao đi tìm mình. Anh T lấy 01 đoạn ống bằng kim loại (dạng ống tuýp), một đầu vát nhọn, dài 127cm, cõr trần đi xe mô tô Vespa biển kiểm soát 29D2-210.44 đi đến nh B.

Khi đến nh B thì anh T cầm ống kim loại ở tay và thấy B đang ngồi ở ghế gian giữa nh. Chị Trịnh Thị Bích H, sinh năm 1977 là vợ của B can ngăn. Anh T gạt chị H ra phía sau và dùng ống tuýp đánh về phía B. B đứng dậy cầm con dao phay giơ lên, chém một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vai bên trái anh T, sâu thấu xuống khoang ngực bên trái làm anh T bị đứt hoàn toàn 1/3 giữa xương đòn trái, đứt hoàn toàn động mạch dưới đòn trái, đứt không hoàn toàn tĩnh mạch dưới đòn trái. Anh T buông ống tuýp ra và ôm vào vết chém đang phun chảy máu chạy ra đường.

Chị H theo sau đỡ anh T. Cháu H Thị Thu Huệ, sinh năm 2007 là con gái B cõr áo đang mặc ra đưa chị H giữ vào vết thương của anh T. Còn B gọi điện thoại nhờ người đưa anh T đi cấp cứu. Anh T được đưa đi cấp cứu và tử vong lúc 00 giờ 30 phút ngày 06/9/2021. B gọi điện thoại cho anh Nguyễn Tiến Tuyên là trưởng Công an xã MT để khai báo về việc vừa chém anh T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến Hnh khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết; trưng cầu xác định nồng độ cồn, ma túy trong máu của tử thi Bùi Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 297/PC09-PY ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Nguyên nhân chết của anh Bùi Văn T là mất máu không hồi phục do đứt động mạch và tĩnh mạch dưới đòn trái; Cơ chế hình tHnh vết thương rách da vùng vai và ngực bên trái là do vật có cạnh sắc”.

Tại Bản kết luận giám định số 1058 ngày 10/9/2021 và số 1059/KLGĐ, ngày 11/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Trong mẫu máu của tử thi Bùi Văn T có còn. Nồng độ còn trong máu là 46,047miligam/100 mililit máu; không có chất ma túy”.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vết sinh học trên đoạn ống tuýp bằng kim loại.

Tại Bản kết luận giám định số 1375 ngày 30/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:“Tại đầu cắt vát chéo của đoạn ống kim loại gửi giám định không tìm thấy dấu vết máu người; Tại đầu cắt vát chéo của ống kim loại gửi giám định không tìm thấy xơ sợi vải quần áo”.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định gen trong các vật chứng, mẫu vật thu được.

Tại bản kết luận giám định số HT331.21/PY-XNSH, ngày 19/9/2021 của Viện pháp y Quân đội kết luận: “Dấu vết trên con dao phay và chiếc quần ngố cặp chun, giám định có sinh phẩm của người, có AND trùng khớp với AND từ mẫu máu của tử thi Bùi Văn T.

Cơ quan điều tra tiến Hnh kiểm tra nồng độ cồn đối với H Sơn B: Tại Biên bản làm việc ngày 06/9/2021, Công an huyện CK kiểm tra nồng độ cồn của H Sơn B, kết quả là 0,467 mg/L.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể H Sơn B xác định: Ở phần lưng bên phải phía ngang thắt lưng có vết đỏ không xước da có kích thước 1x1cm; ở thắt lưng bên trái có vết đỏ không xước da, kích thước 1x1cm, đây là dấu vết khi B và anh T xô sát nhau tại quán bia.

Quá trình điều tra H Sơn B đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của B phù hợp với tài liệu và các tình tiết chứng cứ khác. Tuy nhiên, có lúc B thay đổi lời khai nhưng lời khai này không phù hợp với dữ liệu trích xuất từ camera nH anh Thống và không phù hợp với lời khai của chị H, cùng các tài liệu chứng cứ khác. B là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội.

H Sơn B là người lao vào đánh, đẩy, bóp cổ anh T trước, sau đó lại về nH lấy dao, chủ động đi tìm anh T và có ý định giết anh T, thể hiện qua lời khai của các nhân chứng. Khi anh T đến nH B, lúc này anh T không gây thương tích cho B thể hiện qua biên bản kiểm tra dấu vết thân thể của B và lời khai của chị H, lời khai của B thì B đã chém anh T một nhát dẫn đến tử vong. Hnh vi của H Sơn B chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà dùng dao chém anh T là Hnh vi giết người có tính chất côn đồ.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 USB chứa dữ liệu video trích xuất từ camera nH anh Nguyễn Văn Thống có nội dung xô sát, đánh nhau giữa H Sơn B và Bùi Văn T; 01 đôi dép nhựa màu đen trắng, trên dép có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao phay dài 54cm, chuôi bằng gỗ dài 15,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 38,5cm, mũi dao bằng, phần rộng nhất là 5,7cm, có một lưỡi sắc, đây là con dao B dùng để chém anh T; 01 đoạn ống kim loại rỗng hình tròn màu xám trắng dài 127 cm, đường kính 02 cm, một đầu cắt vát chéo dài 4,2cm, một đầu bằng, đây là đoạn gây anh T mang đến để đánh B; 01 chiếc quần ngố vải màu xám, cặp chun, có 4 túi ở phía trước, có một túi hậu sau bên phải, túi quần bên

phải có chữ “FKULZE”; 01 áo cộc tay nam màu da cam; mẫu chất dịch màu nâu đỏ thu tại hiện trường vụ án (Quần áo của B mặc khi chém anh T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim 0984934111 của H Sơn B dùng để gọi điện thoại gọi người đưa anh T đi cấp cứu và gọi điện thoại cho Công an xã để trình báo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa LX màu đen, biển kiểm soát 29D2-210.44 của anh Bùi Văn T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Bùi Văn Thanh - sinh năm 1982, ở khu Gọ II, xã MT, huyện CK là anh trai của T ngày 17/11/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận Hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện người bị hại đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; về phần bồi thường dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về tổn thất tinh thần số tiền 100.000.000đồng. Tổng cộng 200.000.000đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 100.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSPT-P2 ngày 12/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố H Sơn B về tội “Giết người” quy định điểm nkhoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ thực hiện quyền công tố đã luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H Sơn B phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H Sơn B từ 15 đến 16 năm tù. Tổng hợp với 07 tháng 15 ngày tù phần hình phạt còn lại của Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp Hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 15 năm 07 tháng 15 ngày đến 16 năm 07 tháng 15 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo H Sơn B phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng chi phí thiệt hại 200.00.000đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường 100.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường 100.00.00đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu bán sung ngân sách nH nước chiếc điện thoại di động của bị cáo.

5. Về án phí: Buộc bị cáo H Sơn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau:

Nhất trí về tội danh, điều luật như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Viện kiểm sát cho rằng bị cáo thực hiện Hành vi phạm tội có tính chất côn đồ là không đúng vì hai bên đã có mâu thuẫn với nhau từ trước, người bị hại cầm tuýt sắt đến nH bị cáo gây gổ và đánh bị cáo trước sau đó bị cáo mới cầm dao chém bị hại; người bị hại cũng có lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo khoản 2

Điều 123 Bộ luật hình sự. Khi sự việc xảy ra bị cáo điện cho Công an xã về Hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đại diện người bị hại có quan điểm như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật

Chiếc xe máy của T đi đến NH bị cáo B bị hư hỏng, đề nghị bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, xét xử vụ án:

Tội phạm trong vụ án thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nên thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử thuộc các cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Phú Thọ là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H Sơn B đã khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 05/9/2021, tại NH của H Sơn B ở khu Sâu 2, xã MT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ, vì mâu thuẫn lời qua tiếng lại về việc đòi tiền nợ và xô sát với anh Bùi Văn T nên B đã dùng 01 con dao phay chém 01 nhát trúng vào vai bên trái anh T làm anh Bùi Văn T bị mất máu không hồi phục do đứt động mạch và tĩnh mạch dưới đòn trái dẫn đến tử vong.

Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, phù hợp kết luận giám định và lời khai của người làm chứng. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà H Sơn B chém anh Bùi Văn T tử vong nên B phải chịu trách nhiệm hình sự về Hành vi giết người với tình tiết định khung hình phạt là “Có tính chất côn đồ”. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận H Sơn B phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt nhiều lần và đang trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100 triệu đồng, bố bị cáo là ông H Trung Lưu là người đã tham gia kháng chiến

chống mỷ cứu nước; Bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 của Toà án nhân dân huyện CK, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 24 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/9/2021 quy đổi tHnh 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp Hnh 23 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ).

Tại Quyết định thi Hnh án phạt cải tạo không giam giữ số 58/2021/QĐ-CA ngày 17/7/2021 của Toà án nhân dân huyện CK, tỉnh Phú Thọ thì ngày 29/7/2021 UBND xã MT, huyện CK đã giao hồ sơ về thi Hnh hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo H Sơn B. Như vậy bị cáo chấp Hnh hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 29/7/2021 đến ngày 05/9/2021 là 01 tháng 07 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo chưa chấp Hnh là 22 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ quy đổi bằng 07 tháng 15 ngày tù. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cảm hoá, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiềnthuê xe cấp cứu, tiền mai táng phílà 12.340.000đồng; tiền chi phí phục vụ đám ma, thuê phong bát, bát đũa, tiền hương hoa là 27.600.000đồng; tiền cấp dưỡng nuôi bố mẹ là 60.000.000đồng; Tiền tổn thất về tinh thần là 100.000.000đồng. Tổng Cộng là 200.000.000đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường 100.000.000đồng.

Xét thấy việc yêu cầu của đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiềnthuê xe cấp cứu, tiền mai táng phí là 12.340.000đồng; tiền chi phí phục vụ đám ma, thuê phong bát, bát đũa, tiền hương hoa là 27.600.000đồng; tiền cấp dưỡng nuôi bố mẹ một lần là 60.000.000đồng là phù hợp cần được chấp nhận.

Việc đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần 100.000.000đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bố, mẹ người bị hại tương ứng với 65 tháng lương tối thiểu với số tiền 96.850.000đồng là phù hợp.

Tại phiên tòa đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường xe máy bị hư hỏng nhưng bị cáo không thừa nhận mình gây nên, nên không có cơ sở để giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc USB chứa video nội dung xô sát giữa H Sơn B và Bùi Văn T cần thu giữ, lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng, đương sự không đề nghị nhận lại cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo H Sơn B dùng vào việc phạm tội nên tịch thu bán sung ngân sách nH nước.

- Đối với tài sản cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu cần được xác nhận.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với tính chất, mức độ Hình vi phạm tội của bị cáo. Về bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận, vì xuất quá trình H Sơn B là người lao vào đánh, đẩy, bóp cổ anh T trước, sau đó lại về nh lấy dao, chủ động đi tìm anh T và có ý định giết anh T. Khi anh T đến nh B, lúc này anh T không gây thương tích cho B thể hiện qua biên bản kiểm tra dấu vết thân thể của B và lời khai của chị H, lời khai của B thì B đã chém anh T một nhát dẫn đến tử vong. Hình vi của H Sơn B chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà dùng dao chém anh T là Hình vi giết người có tính chất côn đồ như viện kiểm sát truy tố là đúng quy định của pháp luật. Sau khi B chém anh Thuỷ mọi người đã có mặt bị cáo mới điện thoại báo công an về sự việc B gây nên, nên B không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực Hình quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo H Sơn B phạm tội: “Giết người”.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H Sơn B 18 (Mười tám) năm tù. Tổng hợp phần hình phạt cải tạo không giam giữ chưa chấp Hình của bị cáo theo Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Phú Thọ là 22 (Hai mươi hai) tháng 14 (Mười bốn) ngày cải tạo không giam giữ quy đổi bằng 07 (Bảy) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù, bị cáo phải chấp Hình chung cho cả hai bản án là 18 (Mười tám) năm 07 (Bảy) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo H Sơn B phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại gồm: Tiền thuê xe cấp cứu, tiền mai táng phí là 12.340.000 đồng; tiền chi phí phục vụ đám ma, thuê phong bật, bát đĩa, tiền hương hoa là 27.600.000 đồng;

tiền cấp dưỡng một lần cho ông Bùi Văn Nhã và bà Nguyễn Thị Kiềm (là bố, mẹ đẻ bị hại) là 60.000.000đồng; Tiền tổn thất về tinh thần cho ông Bùi Văn Nhã và bà Nguyễn Thị Kiềm (là bố, mẹ đẻ bị hại) là 96.850.000đồng. Tổng cộng là 196.790.000đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng). Bị cáo H Sơn B còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 96.790.000đồng (Chín mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người phải thi Hình án không thi Hình án, người được thi Hình án có đơn đề nghị thi Hình án thì người phải thi Hình án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

[4]Về xử lý vật chứng:Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+, 01 (một) đôi dép nhựa màu đen - trắng, trên dép có bám dính chất màu nâu đỏ;

+, 01 (một) con dao phay dài 54cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng có một lưỡi sắc;

+, 01 (một) ống kim loại rỗng hình tròn màu xám trắng dài 127 cm, đường kính 02 cm, một đầu bằng một đầu cắt vát chéo;

+, 01(một) chiếc quần ngố vải màu xám, cạp chun, tại phần túi bên phải in dòng chữ “FKULZE”;

+, 01 áo cộc tay nam màu da cam;

+, 01 (một) bì giấy được dán kín, các mép bì có đóng 05 hình dấu niêm phong của Công an xã MT – Công an huyện CK, tỉnh Phú Thọ và chữ ký họ tên những người tham gia niêm phong, ngoài bì ghi “Mẫu chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí số 1 ngày 06/9 2021”.

- Tịch thu củabị cáo H Sơn B: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số IMEI 353190/02/211851/9 lắp sim 0984934111 để bán sung ngân sách NH nước.

(Các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục Thi Hình án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 12/01/2022).

- Thu giữ: 01 USB chứa dữ liệu video trích xuất từ camera NH anh Nguyễn Văn Thống có nội dung xô sát, đánh nhau giữa H Sơn B và Bùi Văn T để lưu hồ sơ vụ án.

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trả cho đại diện người bị hại do anh Bùi Văn Thanh nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu PiaggioVespa LX màu đen, biển kiểm sát 29D2-210.44 của anh Bùi Văn T ngày 17/11/2021 là hợp pháp.

[5]Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;điểm a, điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo H Sơn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự

sơ thẩm và 4.839.500đồng (Bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng)tiền án phí dân sự trong án hình sự. Buộc bị cáo phải nộp5.039.500đồng (Năm triệu không trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng)tiền án phí.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặtđược quyền kháng cáo lên Tòa án Cấp cao tại H Nộiđể yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại H Nội;
- CA, VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại giam CA tỉnh;
- TB cho UBND nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo (qua trại giam);
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Toàn

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Hồ Văn Việt

Phạm Văn Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Vi Văn Định

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Tân

